

Số: 33/2022/QĐST-DS

Tp. Tuyên Quang, ngày 12 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số nhà 88, tổ dân phố 7, phường Phan Th, thành phố T, tỉnh Tuyên

Q.

* *Bị đơn*: Bà Trịnh Thị Minh L, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số nhà 11, tổ 9 (tổ dân phố 13 cũ), phường L, thành phố T, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trịnh Thị Minh L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đặng Thị Th số tiền 17.500.000đ (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

“*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án*”.

- Về án phí: Trịnh Thị Minh L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch số tiền 437.500 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*). Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 bà L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí;

Bà Đặng Thị Th không phải nộp án phí, trả lại cho bà Đặng Thị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 437.500 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm*

đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000248 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan